

Bản án số: 07 /2024/HS-ST

Ngày: 01 -03 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MƯỜNG LAY, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Văn Hàm.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Tuyết.

2. Bà Lương Thị Kim Viện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đình Hiếu – Thẩm phán Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 03 năm 2024, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/TLST - HS ngày 03 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Tòng Văn T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 19/12/1978; Nơi cư trú: Bản L, xã LN, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên; Nghề N: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tòng Văn T1, sinh năm 1958 và bà Lộc Thị O, sinh năm 1958; Gia đình bị cáo có 03 anh, chị, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo có vợ: Lò Thị H, sinh năm 1976; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con thứ hai sinh năm 2006; Tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo chưa bị cơ quan nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào; bị cáo đã hai lần bị kết án, cụ thể ngày 20/8/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay xử phạt 5.000.000đ về tội đánh bạc; Ngày 14/12/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 30/9/2019 chấp hành xong án trở về địa phương, đến ngày phạm tội trong vụ án này đã được xoá án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/9/2023 cho đến ngày xét xử sơ thẩm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lò Văn N; tên gọi khác: không; sinh ngày 13/01/1996; Nơi cư trú: Bản N, phường NL, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên; Nghề N: Nông N; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn S, đã chết và con bà: Lò Thị H2, sinh năm 1976; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: 02; Ngày 19/12/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 27/2/2019 chấp hành xong trở về địa phương. Chưa được xoá án tích. Ngày 16/3/2021, tại bản án số 05/2021/HS-ST, bị cáo Lò Văn N bị Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên xử phạt 26 tháng tù, áp dụng T tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tháng 01/2023 chấp hành xong trở về địa phương. Hiện chưa được xoá án tích. Tiền sự: không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/9/2023 cho đến ngày xét xử sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Lò Thị H3, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Bản L, xã LN, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút, ngày 18/9/2023, tại quốc lộ 12, thuộc địa phận Bản L, xã LN, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên khu vực giáp danh với huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên. Công an thị xã Mường Lay phối hợp với tổ 1266 công an tỉnh Điện Biên đang làm nhiệm vụ phát hiện xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu xanh, đen, bạc, biển kiểm soát 27F7-3501 chạy từ hướng xã MT về thị xã Mường Lay. Trên xe máy có Lò Văn N, trú tại Bản N, phường NL, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên là người điều khiển xe, ngồi sau xe là Tòng Văn T, trú tại Bản L, xã LN, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại lòng bàn tay trái của Tòng Văn T, vật chứng thu được:

- 01 gói nilon màu trắng chất bột màu trắng nghi Heroine có khối lượng 0,269 gam; 02 túi nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu hồng nghi là ma túy tổng hợp có khối lượng 4,52 gam; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu xanh, đen, bạc, BKS: 27F7-3501; 410.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu xanh, đã qua sử dụng (bên trong có 01 sim số 0328142344); 01 chiếc điện thoại màu đen, nhãn hiệu Vsmar, bên trong có sim số 0866694795; 01 chiếc điện thoại màu trắng bạc nhãn hiệu Iphone 5S, bên trong có sim số 0869205182.

Tại cơ quan điều tra Tòng Văn T khai nhận vào khoảng 13 giờ ngày 17/9/2023 Lò Văn N đến nhà T hỏi mua ma túy nhưng T không có, T đã thuê

N rào vườn cho gia đình đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T đi lên quốc lộ 12 gặp một người đàn ông không quen biết trông giống người nghiện ma túy T hỏi mua 01 gói Heroine với giá 100.000đ mang về chỗ N đang rào vườn. T dùng tay cấu 1/2 gói ma túy sử dụng bằng hình thức chích số còn lại T đưa cho N sử dụng hết bằng hình thức chích.

Khoảng 11 giờ ngày 18/9/2023 Lò Văn N lại đến nhà Tông Văn T hỏi mua ma túy nhưng T không có, T rủ N cùng đi mua ma túy ở bản HC 1, xã MP, huyện Điện Biên để cùng nhau sử dụng, N đồng ý và dùng xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 27F7- 3501 của gia đình nhà T chở T đi mua ma túy. Khi đi đến đầu bản HC 1, xã MP, huyện Điện Biên thì gặp một người đàn ông không quen biết T hỏi chỗ mua ma túy, người đàn ông chỉ vào một nhà ở giữa bản. T và N vào nhà đợi khoảng 20 phút thì vợ chồng chủ nhà đi về, người chồng đi lên nhà còn T hỏi người vợ và mua được 01 gói Heroine đựng bằng túi ni lon màu trắng với giá 200.000đ và 02 gói Methamphetamine đựng bằng túi nilon màu xanh với giá 200.000đ. Sau khi mua được T và N vào nhà vệ sinh lấy gói Heroine sử dụng một ít, T sử dụng bằng hình thức hít còn N sử dụng bằng hình thức chích. Sau khi sử dụng xong T cầm số ma túy còn lại ở lòng bàn tay trái, N chở T về thị xã Mường Lay. Khi đi đến đầu bản L, xã LN, thị xã Mường Lay thì bị bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên.

Tại bản kết quả giám định số: 1422/KL-PC-09, ngày 26/9/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận vật chứng thu giữ của Tông Văn T và Lò Văn N gửi giám định là chất ma túy: 0,269 gam loại Heroine; 4,52 gam Methamphetamine (Hoàn lại mẫu vật sau giám định)

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT-VKSML, ngày 03/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Tông Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Truy tố bị cáo Lò Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s, p khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bị cáo Tông Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Tông Văn T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s, p khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bị cáo Tông Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo Tông Văn T từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của hai tội là 06 năm đến 06 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2023.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bị cáo Lò Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy”. Xử phạt bị cáo Lò Văn N từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,23 gam Heroine; 3,77 gam Methamphetamine (Vật chứng còn lại sau giám định)

Tịch thu ½ giá trị của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh, đen, bạc, Biển kiểm soát: 27F7-3501 số khung RLHHC09066Y543067, số máy HC09E-6542253. Trả lại cho Lò Thị Hịa là vợ Tòng Văn T ½ giá trị của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh, đen, bạc, Biển kiểm soát: 27F7-35501 số khung RLHHC09066Y543067, số máy HC09E-6542253

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ, khoản 1, Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Văn N phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn T vì bị cáo bị khuyết tật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát về bản luận tội.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm án, ngoài ra các bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của các bị cáo:

1.1 Hành vi của bị cáo Tòng Văn T: Khoảng 17 giờ, ngày 17/9/2023, tại bản Ló xã Lay Nưa, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên Tòng Văn T có hành vi thuê Lò Văn N rào vườn cho gia đình và có trả công cho N bằng ma túy để sử dụng. Đến khoảng 18 giờ 10 phút ngày 18/9/2023 Tòng Văn T và Lò Văn N đã điều khiển xe máy nhãn hiệu HondaWave màu xanh, đen, bạc, biển kiểm soát 27F7-3501 đến bản HC 1, xã MP, huyện Điện Biên mua ma túy của một phụ nữ không quen biết 01 gói Heroine đựng bằng túi ni lon màu trắng với giá 200.000đ và 02 gói Methamphetamine đựng bằng túi nilon màu xanh với giá 200.000đ. Sau khi mua xong các bị cáo sử dụng một ít, số còn lại bị cáo T cầm ở tay trái. Hai bị cáo đang trên đường quay về thị xã Mường Lay

thì bị Tổ công tác Công an thị xã Mường Lay phát hiện bắt qua tang, thu giữ toàn bộ vật chứng của vụ án.

Bị cáo T thực hiện hành vi dùng ma túy để đổi lấy ngày công lao động của Lò Văn N. Hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo T còn có hành vi đi mua và tàng trữ 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine cùng với bị cáo Lò Văn N với mục đích về để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo Lò Văn N, phù hợp lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa. Do đó với hành vi mua 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine và khối lượng thu giữ của bị cáo. HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo T phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

1.2 Hành vi của bị cáo Lò Văn N: Ngày 18/9/2023, bị cáo đã dùng xe máy của bị cáo T chở bị cáo T đi mua ma túy tại bản HC 1, xã MP huyện Điện Biên. Trên đường đi bị cáo N có bỏ tiền của bản thân đồ xăng đề hai người cùng đi mua ma túy và mua bơm kim tiêm, nước cất để phục vụ việc bản thân bị cáo sử dụng ma túy, sau khi mua được ma túy bị cáo có sử dụng hít ma túy và chở bị cáo T quay về thị xã Mường Lay, khi đi đến Bản L, xã LN, thị xã Mường Lay thì bị Công an thị xã Mường Lay phát hiện bắt qua tang cùng bị cáo T.

Bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Mục đích thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là đi mua ma túy nhằm sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo Tòng Văn T, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa. Với hành vi và khối lượng ma túy nêu trên thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS, tuy nhiên Tại bản án số 05/2021/HS-TS, ngày 16/03/2023 bị cáo Lò Văn N bị Tòa án thị xã Mường Lay xử phạt 26 tháng tù với T tiết tăng nặng là "Tái phạm", bị cáo chấp hành án xong trở về địa phương tháng 01/2023 đến ngày phạm tội trong vụ án này chưa được xóa án tích. Do vậy bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp: "Tái phạm nguy hiểm" nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hành vi của bị cáo Tòng Văn T, bị cáo Lò Văn N phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các biên bản ghi lời khai, bản cung của các bị cáo, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi phạm tội của các bị cáo Tòng Văn T, bị cáo Lò Văn N là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của các bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ chuyên buôn bán các chất ma túy và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn.

Xét vị trí vai trò từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, Bị cáo Tòng Văn T có vai trò là người khởi xướng, người thực hành trong vụ án, tiền mua ma túy là của bị cáo; Bị cáo Lò Văn N là người giúp sức tích cực trực tiếp chở bị cáo T đi mua ma túy. Do vậy bị cáo T phải chịu trách nhiệm cao hơn bị cáo N.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực, nhận thức và hiểu biết ma túy là chất gây hại nguy hiểm nên Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán nhưng các bị cáo vẫn cố T vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

[3]. Về nhân thân, các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Tòng Văn T, bị cáo Lò Văn N không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Đối với bị cáo Tòng Văn T có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy nhiều lần bị kết án cụ thể: Ngày 20/8/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay xử phạt 5.000.000 đồng về tội đánh bạc. Ngày 14/12/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 30/9/2019 chấp hành xong trở về địa phương. Hiện bị cáo đã được xoá án tích. Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người khuyết tật đặc biệt nặng nên Hội đồng xét xử áp dụng T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm điểm s, p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lò Văn N có nhân thân xấu là người nghiện ma túy, nhiều lần bị kết án: Ngày 19/12/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 27/2/2019 chấp hành xong trở về địa phương. Chưa được xoá án tích. Ngày 16/3/2021, tại bản án số 05/2021/HS-ST bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên xử phạt 26 tháng tù, áp dụng T tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tháng 01/2023 chấp hành xong trở về địa phương. Hiện chưa được xoá án tích. Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích ở trên về hành vi của các bị cáo, khối lượng Heroine, Methamphetamine thu được của các bị cáo, đề nghị của đại diện

Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt là có căn cứ. Do vậy HĐXX cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe và giáo dục các bị cáo, đồng thời để các bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo và theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tòng Văn T. Nhưng bị cáo Tòng Văn T là người nghiện ma túy, không có nghề ổn định, bị cáo còn bị khuyết tật đặc biệt nặng. Bị cáo Lò Văn N nghiện ma túy hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không có khả năng thi hành, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ, khoản 1, Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Văn N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn T.

[6]. Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 0,23 gam Heroine và 3,77 gam Methamphetamine vật chứng còn lại sau giám định. Đây là những vật Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng. Ngoài ra các phong bì niêm phong vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng cần tiêu hủy cùng vật chứng.

Căn cứ khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Chiếc xe máy mà các bị cáo sử dụng đi mua ma túy đây là xe máy của gia đình bị cáo T, vợ bị cáo không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội do vậy: Tịch thu ½ giá trị của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh, đen, bạc, Biển kiểm soát: 27F7-3501 số khung RLHHC09066Y543067, số máy HC09E-6542253.

Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 213 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 33 và khoản 4 Điều 45 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Trả lại cho Lò Thị Hịa là vợ Tòng Văn T ½ giá trị của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh, đen, bạc, Biển kiểm soát: 27F7-3501 số khung RLHHC09066Y543067, số máy HC09E-6542253.

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với số tiền 410.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel, màu xanh, đã qua sử dụng (bên trong có 01 sim số 0328142344); 01 chiếc điện thoại màu đen, nhãn hiệu Vsmar, bên trong có sim số 0866694795; 01 chiếc điện thoại màu trắng bạc nhãn hiệu Iphone 5S, bên trong có sim số 0869205182. Qua quá trình điều tra, xác định được những tài sản trên không liên quan đến vụ án. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Mường Lay đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với người phụ nữ dân tộc Thái, khoảng 35 tuổi là người đã bán ma túy cho Tòng Văn T. Do Tòng Văn T, Lò Văn N không nhớ rõ địa chỉ nhà, không nhận dạng được, không biết nhân thân, lai lịch của người phụ nữ đó Cơ quan điều tra chưa làm rõ nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với việc Lò Văn N sử dụng ma túy tại vườn nhà Tòng Văn T sau khi được T trả công ngày 17/9/2023, qua quá trình điều tra xác định được sau khi chia ma túy cho N, T sử dụng hết số ma túy còn lại bằng hình thức hít, T không biết việc N sử dụng ma túy tại vườn nhà mình. Lò Văn N không hỏi ý kiến T, không được sự đồng ý của Tòng Văn T mà tự ý sử dụng ma túy tại vườn nhà T, bơm kim tiêm và nước cất đều do N tự chuẩn bị. Do đó, không có cơ sở để xử lý Tòng Văn T về hành vi Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Trong quá trình điều tra, Lò Văn P (Sinh năm 1997, ĐKTT: bản TS, xã LN, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên) khai nhận từ cuối tháng 8 đến đầu tháng 9/2023, P nhiều lần tổng 10 con gà của gia đình mang đến nhà Tòng Văn T đổi gà lấy heroine để sử dụng. P khai các lần đến đổi gà đều có sự chứng kiến của Lò Văn S1 (SN: 1973; ĐKTT: Bản HL, xã LN, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên), Lò Văn S (SN: 1968; ĐKTT: Bản L, xã LN, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên), Lò Văn K (SN: 2002; ĐKTT: bản O, xã LN, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên). Tuy nhiên, Tòng Văn T không thừa nhận việc đổi gà lấy heroine với P, việc P mang gà đến nhà T để bán lấy tiền mặt, mỗi con gà T trả cho P 100.000 đồng; Lò Văn S, Lò Văn S1, Lò Văn K đều khai không quen biết P, không được chứng kiến P đến nhà T để đổi gà lấy heroine. Do đó, không có cơ sở để xử lý đối với Tòng Văn T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần.

Đối với chị Lò Thị H là vợ Tòng Văn T, chị H không biết việc T thuê N rào vườn có trả công bằng ma túy ngày 17/9/2023, không biết T sử dụng xe của gia đình để cùng N mua và tàng trữ trái phép ma túy ngày 18/9/2023 nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

[8]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Mường Lay, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi,

Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s, p khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tòng Văn T 02 (Hai) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s, p khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 55, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tòng Văn T 04 (Bốn) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt **04 (Bốn)** năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và hình phạt **02 (Hai)** năm về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Hình phạt chung cho cả hai tội bị cáo Tòng Văn T phải chấp hành là 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2023.

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn N 05 (Năm) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 0,23 gam Heroine và 3,77 gam Methamphetamine vật chứng còn lại sau giám định; Tiêu hủy các phong bì niêm phong vật chứng;

Căn cứ khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu sung quỹ nhà nước ½ giá trị của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh, đen, bạc, Biển kiểm soát: 27F7-3501 số khung RLHHC09066Y543067, số máy HC09E-6542253.

Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 213 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 33 và khoản 4 Điều 45 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Trả lại cho Lò Thị H; sinh năm 1976; Nơi cư trú: Bản L, xã LN, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên ½ giá trị của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh, đen, bạc, Biển kiểm soát: 27F7-3501 số khung RLHHC09066Y543067, số máy HC09E-6542253.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2024).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ, khoản 1, Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lò Văn N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn T.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (01/03/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND thị xã Mường Lay;
- Cơ quan CSĐT CA thị xã Mường Lay;
- Nhà tạm giữ CA thị xã Mường Lay;
- Phòng PC10 Công an T. Điện Biên;
- Chi cục THADS thị xã Mường Lay;
- Các Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thân Văn Hàm

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đieu Văn Sáng - Lò Văn Hưng

Thân Văn Hàm

